TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1678/2019/QĐ-PQTT	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH GIẢI QUYẾT YÊU CẦU CÔNG NHẬN VÀ CHO THI HÀNH TẠI VIỆT NAM PHÁN QUYẾT CỦA TRỌNG TÀI NƯỚC NGOÀI

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng xét đơn yêu cầu gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa: Bà Nguyễn Thị Phong

Các Thẩm phán:

Bà Ủ Thị Bạch Yến;
Bà Nguyễn Thị Trinh.

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Ngọc Yến - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Huỳnh Thị Kim Tuyến - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã tiến hành phiên họp sơ thẩm về việc xét đơn yêu cầu công nhận và cho thi hành tại Việt Nam phán quyết của Trọng tài nước ngoài thụ lý số 147/2018/TLST-KDTM ngày 18 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định mở phiên họp số 4356/2019/QĐST-KDTM ngày 23 tháng 9 năm 2019; Quyết định hoãn phiên họp số 7670/2019/QĐST-KDTM ngày 21 tháng 10 năm 2019, giữa:

Người được thi hành (bên được thi hành): Pt. PSP
Địa chỉ: Indonesia.
Người đại diện hợp pháp của người được thi hành: Ông Quách Vũ Ân K (vắng mặt) và bà Lý Hoàng Mẫn N (có mặt). Là đại diện theo ủy quyền theo Giấy ủy quyền ngày 13/4/2018.

Người phải thi hành (bên phải thi hành): Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Phân bón C
Địa chỉ: 29/9 đường Y, Phường 2, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.
Người đại diện hợp pháp của người phải thi hành: Ông Võ Văn T, sinh năm 1979; chức danh: Giám đốc (vắng mặt), hộ khẩu thường trú: Tổ 6, phường H, quận H, Thành phố Đà Nẵng; chỗ ở hiện tại đã đăng ký theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 6/55 đường B, Phường 2, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Là đại diện theo pháp luật.

Sau khi kiểm tra, đối chiếu Phán quyết của Trọng tài nước ngoài, các giấy tờ, tài liệu kèm theo được quy định tại Chương XXXV và Chương XXXVII của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 của Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, các

quy định khác có liên quan của pháp luật Việt Nam và điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên đã ký kết hoặc gia nhập có liên quan;

Sau khi nghe ý kiến trình bày của đại diện hợp pháp của bên được thi hành;

Sau khi nghe ý kiến của Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên họp như sau: Đề nghị Hội đồng phiên họp công nhận và cho thi hành tại Việt Nam Phán quyết Trọng tài BANI đối với vụ kiện số 607/VII/ARB – BANI/2014 ngày 02/5/2016 của Trung tâm trọng tài quốc gia Indonesia;

XÉT THẤY:

[1] Về thẩm quyền giải quyết:

Yêu cầu công nhận và cho thi hành tại Việt Nam phán quyết của Trọng tài nước ngoài là một trong các loại việc về kinh doanh thương mại, bên phải thi hành là Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Phân bón C (sau đây viết tắt là Công ty C) có trụ sở tại Thành phố Hồ Chí Minh nên việc yêu cầu của Pt. PSP thuộc thẩm quyền giải quyết theo thủ tục sơ thẩm tại Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 5 Điều 31, Điều 37, Điều 38 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Công ty C có trụ sở tại 29/9 đường Y, Phường 2, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Hiện Công ty C chưa đăng ký giải thể (theo các Văn bản cung cấp thông tin đăng ký doanh nghiệp số 06713/ĐKKD-THKT và ngày 30/10/2018 và ngày 13/3/2019 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh).

Công ty C đã được triệu tập, tống đạt, niêm yết hợp lệ văn bản tố tụng đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên họp. Do vậy, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt Công ty C theo quy định tại Điều 458 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về điều kiện xét đơn yêu cầu:

Người phải thi hành là Công ty C đã được Tòa án triệu tập, tống đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt tại phiên họp là đã từ bỏ quyền tự bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Do vậy, căn cứ lời trình bày và các tài liệu, chứng cứ do bên được thi hành cung cấp làm cơ sở để xem xét yêu cầu của bên được thi hành.

Bên được thi hành đã cung cấp các giấy tờ, tài liệu, bao gồm:

- Đơn yêu cầu công nhận và cho thi hành tại Việt Nam phán quyết của Trọng tài nước ngoài ngày 24/8/2018;

- Phán quyết Trọng tài BANI đối với vụ kiện số 607/VII/ARB – BANI/2014 ngày 02/5/2016 của Trung tâm trọng tài quốc gia Indonesia;

- Các giấy tờ, tài liệu khác gửi kèm theo đơn, như:

Giấy chứng nhận thành lập Pt. PSP; Văn bản ủy quyền của Pt. PSP ngày 13/4/2018; Quyết định của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp và Nhân quyền nước Cộng hòa Indonesia quyết định hợp pháp hóa pháp nhân Pt. PSP (Công ty TNHH Phân bón SP); Hợp đồng bán phân urê số 056/SP/DIR/2014 ngày 03/3/2014 giữa Pt. PSP và Công ty C; Công văn trả lời số 50-14/CV-CLVN ngày 02/07/2014 của Công ty C gửi Pt. PSP về việc xác nhận đồng ý tham gia tố tụng trọng tài tại Indonesia để giải quyết tranh chấp; Công văn số 14.1539/IX/BANI/WD-ed về việc yêu cầu Công ty C gửi bản ý kiến đối với đơn khởi kiện đồng thời yêu cầu Công ty C chỉ định trọng tài viên trong vòng không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được công văn; Công văn số 15.0058/I/BANI/WD-ed ngày 08/01/2015 chỉ định ông Ir. Madjedi Hasan làm trọng tài viên của Công ty C; Công văn số 15.22/II/SK-BANI/PA ngày 02/02/2015 về việc thành lập Hội đồng Trọng tài của vụ kiện số 607/VIII/ARB-BANI/2016; Thông báo về các thành viên Hội đồng trọng tài đã được BANI gửi đến cho Pt. PSP và Công ty C theo Công văn số 15.0262/II/BANI/WD-ed; Văn bản xác nhận đệ trình ban hành bởi Tòa án Quốc gia trung tâm Jakarta ngày 24/05/2016 về việc Trung tâm Trọng tài quốc gia Indonesia (BANI) đã đệ trình, đăng ký Phán quyết Trọng tài vụ kiện số 607VIII/ARB-BANI/2014 ngày 02/05/2016 tại Tòa án có thẩm quyền của Indonesia; Công văn xác nhận của Trung tâm Trọng tài Quốc gia Indonesia (BANI) số 17.305/II/BANI/WD-ed ngày 06/2/2017 về việc Phán quyết Trọng tài vụ kiện số 607VIII/ARB-BANI/2014 ngày 02/05/2016 là phán quyết cuối cùng và ràng buộc đối với các bên…

Xét thấy, Phán quyết Trọng tài đối với vụ kiện số 607/VII/ARB – BANI/2014 ngày 02/5/2016 của Trung tâm trọng tài quốc gia Indonesia là phán quyết mà Indonesia và Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam cùng là thành viên tham gia Công ước quốc tế về công nhận và cho thi hành phán quyết của Trọng tài nước ngoài (Công ước New York).

Bên được thi hành đã trình bày và cung cấp kèm theo đơn yêu cầu các giấy tờ, tài liệu bằng tiếng nước ngoài đã được hợp pháp hóa lãnh sự, kèm theo bản dịch sang tiếng Việt có công chứng, chứng thực hợp pháp theo quy định tại Điều 96, Điều 478 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Các giấy tờ, tài liệu do bên được thi hành cung cấp đã tuân thủ quy định tại Điều 452 và Điều 453 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Theo Hợp đồng bán phân urê số 056/SP/DIR/2014 ngày 03/3/2014 giữa Pt. PSP và Công ty C có thỏa thuận: "Trong trường hợp các bên không thể giải quyết tranh chấp bằng trao đổi, thảo luận, thì vấn đề tranh chấp sẽ đưa ra trọng tài và theo phán quyết cuối cùng của trọng tài tại Jakarta theo quy tắc tố tụng trọng tài của Trung tâm này", hợp đồng này được bà Nguyễn Thị Thùy D, là người đại diện hợp pháp của Công ty C (theo Hiệp ước toàn vẹn ngày 03/3/2014), xác lập nên có cơ sở xác định các bên ký kết thỏa thuận trọng tài đều có năng lực để ký kết thỏa thuận trọng tài theo pháp luật được áp dụng của

mỗi bên. Thỏa thuận trọng tài này có giá trị pháp lý theo pháp luật của nước mà các bên đã chọn áp dụng.

Theo các tài liệu, giấy tờ (thư, văn bản, các thông báo…) mà phía Pt. PSP cung cấp đã thể hiện Công ty C đã được thông báo kịp thời và hợp thức về việc chỉ định trọng tài viên, về thủ tục giải quyết trọng tài nước ngoài; Quyết định của Hội đồng trọng tài được tuyên về vụ việc tranh chấp liên quan đến Hợp đồng bán phân urê số 056/SP/DIR/2014 được ký kết ngày 03/3/2014 giữa Pt. PSP và Công ty C được giải quyết không vượt quá đơn khởi kiện và không vượt quá yêu cầu của các bên ký kết thỏa thuận trọng tài; Thành phần của Trọng tài nước ngoài, thủ tục giải quyết tranh chấp của Trọng tài nước ngoài phù hợp với pháp luật Việt Nam; Quyết định của Trọng tài nêu trên đã có hiệu lực đối với các bên và không bị Cơ quan có thẩm quyền của nơi ra quyết định hủy bỏ và đình chỉ.

Vụ việc tranh chấp hợp đồng mua bán phân urê giữa hai bên được giải quyết theo thể thức trọng tài là phù hợp với pháp luật Việt Nam và việc yêu cầu công nhận và cho thi hành tại Việt Nam Phán quyết Trọng tài đối với vụ kiện số 607/VII/ARB – BANI/2014 ngày 02/5/2016 của Trung tâm trọng tài quốc gia Indonesia không trái với nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam.

Phần khác, bên phải thi hành không có ý kiến trình bày, không tham gia phiên họp là đã từ bỏ quyền bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, trong đó có quyền chứng minh để có thể từ chối việc yêu cầu công nhận và cho thi hành tại Việt Nam quyết định của Trọng tài nước ngoài nêu trên theo quy định tại Điều V của Công ước New York năm 1958 và quyền phản đối yêu cầu công nhận là có căn cứ hợp pháp theo quy định tại Điều 459 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 của Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Với nhận định nêu trên, xét thấy yêu cầu của Pt. PSP và ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc công nhận và cho thi hành tại Việt Nam Phán quyết Trọng tài BANI đối với vụ kiện số 607/VII/ARB – BANI/2014 ngày 02/5/2016 của Trung tâm trọng tài quốc gia Indonesia là phù hợp quy định tại Điều 424, Điều 458, Điều 459 Bộ Luật Tố tụng dân sự năm 2015 nên có cơ sở để chấp nhận.

Về lệ phí: Pt. PSP phải chịu lệ phí sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 4, khoản 1 Điều 37, khoản 1 Điều 38 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 2, khoản 5 Điều 31, Điều 37, Điều 38, Điều 96, Điều 424, Điều 452, Điều 453, Điều 458, Điều 459 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 của Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Áp dụng Điều III, Điều IV, Điều V của Công ước công nhận và thi hành các quyết định trọng tài nước ngoài năm 1958 (Công ước New York);

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Công nhận và cho thi hành tại Việt Nam Phán quyết trọng tài BANI đối với vụ kiện số 607/VII/ARB – BANI/2014 ngày 02/5/2016 của Trung tâm trọng tài quốc gia Indonesia;

Về lệ phí: Pt. PSP phải nộp lệ phí 3.000.000đồng (ba triệu đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà Pt. PSP đã nộp theo biên lai số 0082323 ngày 11/9/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Pt. PSP có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày ra quyết định. Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Phân bón C vắng mặt tại phiên họp nên được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ quyết định.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân Tối cao;
- Tòa án nhân dân Cấp cao tại TPHCM;
- Viện Kiểm sát nhân dân TPHCM;
- Cục Thi hành án dân sự TPHCM;
- Người được thi hành;
- Người phải thi hành;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT ĐƠN YÊU CẦU
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Phong